

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **204/2022/HS-ST**

Ngày: 20/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Trung Kiên

Bà Nguyễn Thị Tâm

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:** Bà Nhữ Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 202/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn X**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Con ông: Tòng Văn T – Sinh năm 1974 và con bà: Vì Thị T – Sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, Bản án số 66/2019/HSST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt Tòng Văn X 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 18/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, hiện bản án chưa được xóa án tích. Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2022 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến ngày xét xử (*Có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ ngày 11/5/2022, Tòng Văn X đi bộ từ nhà ở bản C, xã T, huyện Đ đến bản X, xã T, huyện Đ để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, X gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (không biết tên và địa chỉ), một gói nilon màu hồng, bên trong có 07 viên Methamphetamine với giá 210.000 đồng. Mua bán xong, X cất gói Methamphetamine vào túi quần bên phải đang mặc đi về nhà. Hồi 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi X đang đi bộ ở đường thuộc bản X, xã T, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an xã Thanh An, huyện Điện Biên bắt quả tang và thu giữ tại túi quần bên phải X đang mặc 01 gói nilon màu hồng hơi lửa hàn kín miệng, bên trong có 07 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng 0,69 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong vật chứng ngày 11/5/2022 đã xác định như sau: 07 viên nén màu hồng của Tòng Văn X có khối lượng là 0,69 gam gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số 680/KL-KTHS ngày 19/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng có khối lượng 0,69 gam thu giữ của Tòng Văn X gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Kèm theo kết luận giám định hoàn lại đối tượng giám định 0,53 gam và bì niêm phong cũ có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKSDB ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Tòng Văn X về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Từ 21 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,53 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo Tòng Văn X xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:** Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn X khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 17 giờ 20 phút, ngày 11/5/2022 tại khu vực đường thuộc bản X, xã T, huyện Đ, Tòng Văn X bị tổ công tác Công an xã Thanh An, huyện Điện Biên phát hiện, bắt quả tang vì đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,69 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ là do Xuân mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với số tiền 210.000 đồng (Hai trăm mười nghìn đồng). Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

*c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Tòng Văn X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[2] Về tính chất của vụ án:** Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị

cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:**

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Ngày 05/11/2019 Bị cáo Tòng Văn X bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 18/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, hiện bản án chưa được xóa án tích nên Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bị cáo được gia đình nuôi và cho đi học đến lớp 12/12 thì ở nhà phụ giúp gia đình. Bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2010 cho đến nay. Bị cáo có 01 tiền án nên bị cáo có nhân thân xấu. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Ngoài hình phạt chính Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không có khả năng thi hành. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

**[5] Đề nghị của Kiểm sát viên:** Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với Bị cáo từ 21 tháng đến 24 tháng tù, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

**[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:** Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

**[7] Về xử lý vật chứng:** 07 viên Methamphetamine bị thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,69 gam, đã gửi giám định hoàn lại 0,53 gam là vật thuộc loại Nhà

nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

**[8] Các vấn đề khác:** Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) quá trình điều tra không xác minh, làm rõ được. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

**[9] Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Tòng Văn X phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **01(Một) năm 10 (Mười) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 11/5/2022).

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,53 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án.

*(Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2022).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- VKSND huyện Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Yên**

